

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN VNC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN VNC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM VNC INVESTMENT CONSULTING AND PROJECT MANAGEMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIET NAM VNC CONSUL CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107626840

3. Ngày thành lập: 08/11/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 18, tòa nhà Văn Phòng Hapulico Center, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0918015617

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý, môi giới - Đại diện cho thương nhân	4610
2.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
3.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
4.	Xuất bản phần mềm	5820
5.	Hoạt động xuất bản khác Chi tiết: Xuất bản catalog; ảnh, bản khắc và bưu thiếp; thiệp chúc mừng; mẫu đơn; áp phích quảng cáo, các bản sao chép tác phẩm nghệ thuật; tài liệu quảng cáo và các tài liệu in ấn khác;	5819
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
11.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
12.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

13.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý.	7490
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
15.	Bốc xếp hàng hóa	5224
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
17.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
18.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
19.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ tư vấn giới thiệu việc làm (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7810
20.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
21.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7830
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659

24.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
26.	Thu gom rác thải độc hại (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	3812
27.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	3822
28.	Tái chế phế liệu	3830
29.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
30.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
31.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
32.	Cung ứng lao động tạm thời (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7820
33.	In ấn	1811
34.	Quảng cáo	7310
35.	Khai thác quặng sắt	0710
36.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
37.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
39.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
41.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư - Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp. - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng.	6619(Chính)
42.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
43.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
44.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
45.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669

46.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; - Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh - Tư vấn đấu thầu - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	7110
47.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
49.	Khai thác và thu gom than non	0520

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ THÀNH LONG	Thôn Đồng Vạn, Xã Ứng Hoà, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	5.100.000.000	51,000	142603586	
2	BÙI THẾ MINH	Tổ 37 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.900.000.000	49,000	012943723	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 26/07/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 142603586

Ngày cấp: 17/04/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Đồng Vạn, Xã Ứng Hoà, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Đồng Vạn, Xã Ứng Hoà, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội